

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phương Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thuận- Hiệu trưởng THCS Dân tộc nội trú huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

Ông Trần Quốc Tâm- Cán bộ hưu trí huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa:
Ông Trần Viết Thông- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 22/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 07/5/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt Đ, sinh ngày 06/02/2004 tại Quảng Trị. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn P, xã H, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Nghề nghiệp: không nghề; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định, con bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1974; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đakrông. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1974, địa chỉ: thôn P, xã H, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị (là mẹ của bị cáo).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Lương C, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Trần Anh T, sinh năm: 1996, địa chỉ: Khu phố B, Phường A, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 05 phút, ngày 07/02/2021, tại Km41 Quốc lộ 9, đoạn qua thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, Đội Cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông bắt người phạm tội quả tang Nguyễn Việt Đ khi đang ngồi trên ghế phụ xe ô tô 74A-027.25 do anh Trần Anh T, sinh năm: 1996, trú tại: Khu phố B, Phường A, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị điều khiển, chạy theo hướng từ thị trấn Lao Bảo đi thành phố Đông Hà, trong lòng bàn tay phải của Đ đang cầm nắm 02 viên nén màu hồng (trong đó: 01 viên để trong chuỗi nhựa trong suốt, kích thước dài 03cm, 01 viên dính liền với một phần còn lại của một viên nén màu hồng khác đã bị đốt cháy và dính liền với 01 mảnh giấy kẽm màu bạc đã bị đốt cháy, không rõ hình dạng, kích thước); 02 mảnh giấy kẽm màu bạc đã bị đốt cháy, trên bề mặt có dính các tạp chất màu đen và hồng, không rõ hình dạng, kích thước; Tiếp tục khám xét người và phương tiện đã thu giữ: 01 chai nhựa có 01 lỗ thủng được gắn xuyên qua đó bằng một tờ tiền giấy cuộn tròn, mệnh giá 1.000 đồng, là dụng cụ Đức dùng để sử dụng ma túy; 01 xe ô tô Mazda CX5, màu trắng, BKS 74A- 027.25, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, hiệu Redmi Note 8, màu xanh dương, đều đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Việt Đ khai nhận 02 viên nén màu hồng trên và dụng cụ để sử dụng ma túy là do bạn tên Q cho Đ tại thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, Đ cất giữ với mục đích để sử dụng cá nhân, khi đang đi nhờ xe của anh Trần Anh T để về nhà thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 249/KLGD ngày 09/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Viên nén màu hồng và các mảnh vỡ viên nén màu hồng gửi đến giám định có khối lượng 0,1824 gam, là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng sau giám định trong 01 túi niêm phong có ký hiệu mã số PS3A 077858, bên ngoài có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và có chữ ký của những người tham gia niêm phong.

Cáo trạng số 09/CT-VKSĐKr ngày 20/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Đakrông truy tố bị cáo Nguyễn Việt Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Việt Đ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1133 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 03 mảnh giấy kẽm màu bạc không xác định hình dạng, kích thước; 01 chuỗi nhựa trong suốt, kích thước dài 03 cm, đã bị đốt cháy hai đầu; 01 chai nhựa trong suốt, không có nắp, chiều cao 20 cm, đường kính miệng 2,5 cm, đường kính đáy 06 cm, ở giữa thân chai có một lỗ thủng được gắn xuyên qua bằng một tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng được cuộn tròn, đầu bên ngoài bị cháy sém.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như trong hồ sơ thể hiện; Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đề nghị và đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền và các trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 07/02/2021; sơ đồ hiện trường vụ án; biên bản khám

xét; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 18 giờ 05 phút ngày 07/02/2021, Nguyễn Việt Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,1824 gam loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Đakrông bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Việt Đ thực hiện đã đủ các dấu hiệu phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên nhận thức chưa đầy đủ. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng thêm Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác, ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đủ tác dụng giáo dục các bị cáo tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là người dưới 18 tuổi. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy

- 0,1133 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định;

- 03 mảnh giấy kẽm màu bạc không xác định hình dạng, kích thước; 01 chuỗi nhựa trong suốt, kích thước dài 03 cm, đã bị đốt cháy hai đầu;

- 01 chai nhựa trong suốt, không có nắp, chiều cao 20 cm, đường kính miệng 2,5 cm, đường kính đáy 06 cm, ở giữa thân chai có một lỗ thủng được gắn xuyên qua bằng một tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng được cuộn tròn, đầu bên ngoài bị cháy sém.

[6] Vấn đề khác:

Đối với người tên Q ở thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa là người đã cho Đ số ma túy trên, cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Trần Anh T là người cho bị cáo đi nhờ xe, quá trình điều tra xác định anh Tú không biết việc Nguyễn Việt Đ cất giấu ma túy khi đi nhờ xe và không hưởng lợi gì từ việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với xe 01 xe ô tô Mazda CX5, màu trắng, BKS 74A- 027.25, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, hiệu Redmi Note 8, màu xanh dương, đều đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định, Hội đồng xét xử không xem xét.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Việt Đ phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày từ ngày bắt tạm giữ (08/02/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- 0,1133 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định;

- 03 mảnh giấy kẽm màu bạc không xác định hình dạng, kích thước; 01 chuỗi nhựa trong suốt, kích thước dài 03 cm, đã bị đốt cháy hai đầu;

- 01 chai nhựa trong suốt, không có nắp, chiều cao 20 cm, đường kính miệng 2,5 cm, đường kính đáy 06 cm, ở giữa thân chai có một lỗ thủng được gắn xuyên qua bằng một tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng được cuộn tròn, đầu bên ngoài bị cháy sém.

Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Việt Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo, Người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Đakrông;
- Công an huyện Đakrông;
- Chi cục THADS huyện Đakrông;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Phương Tiến